

ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI NHU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN HIỆN NAY

Nguyễn Thị Vang

Khoa Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Hà Giang

Tóm tắt: Phát triển kinh tế nông thôn bền vững đòi hỏi nguồn nhân lực có tay nghề, trình độ và khả năng thích ứng với khoa học – công nghệ mới. Đào tạo nghề nông nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất và nhu cầu thị trường là một trong những giải pháp quan trọng giúp nâng cao năng lực lao động nông thôn, tạo việc làm và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Bài viết phân tích vai trò của đào tạo nghề trong lĩnh vực nông nghiệp, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo nghề phục vụ phát triển kinh tế nông thôn hiện nay.

Từ khóa: Đào tạo nghề; nông nghiệp; kinh tế nông thôn; phát triển bền vững; lao động nông thôn.

VOCATIONAL TRAINING IN AGRICULTURE IN RESPONSE TO CURRENT RURAL ECONOMIC DEVELOPMENT NEEDS

Nguyen Thi Vang

Faculty of Agriculture and Rural Development, Ha Giang College of Technology and Engineering

Abstract: Sustainable rural economic development requires a skilled workforce with the capacity to adapt to new scientific and technological advancements. Vocational training in agriculture, when aligned with practical production and market demands, serves as a key solution to enhancing rural labor capacity, generating employment, and promoting economic restructuring. This article analyzes the role of vocational training in the agricultural sector; assesses its current status, and proposes several solutions to improve the effectiveness of training programs in supporting rural economic development.

Keywords: Vocational training; agriculture; rural economy; sustainable development; rural labor.

Nhận bài: 07/04/2025

Phản biện: 08/05/2025

Duyệt đăng: 12/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kinh tế nông thôn hiện nay đang đứng trước yêu cầu phải đổi mới toàn diện để thích ứng với xu thế hội nhập, hiện đại hóa và biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh đó, nguồn nhân lực là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả sản xuất, chất lượng nông sản và khả năng cạnh tranh của ngành nông nghiệp. Tuy nhiên, thực tế cho thấy lực lượng lao động ở khu vực nông thôn còn nhiều hạn chế về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và khả năng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật. Do đó, việc đào tạo nghề nông nghiệp gắn với nhu cầu thực tiễn của kinh tế nông thôn trở thành yêu cầu cấp thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của đào tạo nghề nông nghiệp đối với phát triển kinh tế nông thôn

Đào tạo nghề giúp người lao động nông thôn tiếp cận kiến thức mới, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và tạo việc làm tại chỗ. Những lao động sau đào tạo có khả năng chuyển từ sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa, từ đó hình thành các mô hình kinh tế hợp tác, trang trại, khởi nghiệp nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống nông dân.

Đồng thời, đào tạo nghề còn giúp phát triển lực lượng lao động phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp thuần túy, tăng tỷ trọng ngành nghề phi

nông nghiệp và dịch vụ nông thôn. Người lao động được đào tạo nghề có thể làm việc trong các lĩnh vực như chế biến nông sản, cơ giới hóa, thú y, bảo vệ thực vật, dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp... góp phần đa dạng hóa nguồn thu nhập và thúc đẩy phát triển toàn diện khu vực nông thôn.

2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế nông thôn

2.2.1. Gắn đào tạo nghề với quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội địa phương

Một trong những yêu cầu cốt lõi để đảm bảo hiệu quả và tính thực tiễn của công tác đào tạo nghề nông nghiệp là phải gắn kết chặt chẽ với quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội của từng địa phương. Việc xác định rõ mục tiêu phát triển ngành nghề, cây trồng – vật nuôi chủ lực, định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nhu cầu sử dụng lao động trong từng giai đoạn sẽ là cơ sở quan trọng để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, thiết thực và khả thi. Trên thực tế, nhiều địa phương hiện nay còn triển khai đào tạo nghề một cách dàn trải, thiếu định hướng cụ thể, dẫn đến tình trạng “dạy không đúng nghề cần – học không đúng nghề muốn – làm không đúng nghề học”. Nguyên nhân chủ yếu là do thiếu sự liên thông giữa công tác quy hoạch phát triển vùng với kế

hoạch đào tạo nghề. Để khắc phục thực trạng này, cần thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên giữa cơ quan quy hoạch, cơ quan nông nghiệp, chính quyền địa phương và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc đánh giá nhu cầu đào tạo.

Việc gắn kết đào tạo nghề với quy hoạch địa phương còn giúp tập trung nguồn lực, tránh lãng phí, đồng thời tạo điều kiện hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, chuỗi giá trị nông sản có liên kết bền vững giữa sản xuất – chế biến – tiêu thụ. Khi người học được đào tạo nghề sát với thực tế sản xuất và định hướng phát triển tại địa phương, họ sẽ có cơ hội việc làm cao hơn, tăng thu nhập và đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế – xã hội nông thôn. Ngoài ra, để gắn kết hiệu quả giữa đào tạo và quy hoạch, cần triển khai các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo định kỳ; xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động nông thôn; phân tích các nhóm đối tượng đào tạo theo độ tuổi, trình độ, điều kiện kinh tế và ngành nghề phù hợp. Từ đó, công tác đào tạo nghề nông nghiệp sẽ mang tính chủ động, có chiến lược và góp phần thực sự vào mục tiêu phát triển kinh tế bền vững tại địa phương.

2.2.2. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và hợp tác xã

Liên kết giữa cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp và hợp tác xã là yếu tố quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp gắn với thực tiễn và nhu cầu thị trường. Đây là mối quan hệ mang tính chiến lược, góp phần đảm bảo rằng chương trình đào tạo không chỉ mang tính lý thuyết mà còn phù hợp với điều kiện sản xuất, công nghệ và yêu cầu kỹ năng cụ thể tại từng địa phương.

Trên thực tế, nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay vẫn triển khai đào tạo nghề theo phương thức truyền thống, thiếu sự phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp nông nghiệp và hợp tác xã. Điều này dẫn đến tình trạng học viên được đào tạo không sát với nhu cầu thực tiễn, khó khăn trong việc tìm việc làm sau đào tạo, trong khi doanh nghiệp và hợp tác xã lại thiếu nguồn nhân lực có kỹ năng phù hợp. Việc tăng cường liên kết sẽ mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Doanh nghiệp và hợp tác xã có thể tham gia vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức các buổi hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ thực hành, tiếp nhận học viên thực tập và tuyển dụng sau đào tạo. Ngược lại, cơ sở đào tạo có thể cung cấp nguồn nhân lực có tay nghề, được chuẩn bị tốt về kỹ năng, phù hợp với

yêu cầu sản xuất. Đây là mối quan hệ “cùng đầu tư – cùng hưởng lợi”, trong đó người học là đối tượng thụ hưởng trực tiếp từ chất lượng đào tạo gắn với việc làm.

Đặc biệt, các hợp tác xã nông nghiệp – đơn vị tổ chức sản xuất phổ biến ở nông thôn – có vai trò rất lớn trong việc đưa kiến thức đào tạo vào thực tiễn. Hợp tác xã có thể trở thành “lớp học thực tế” với các mô hình sản xuất cụ thể, giúp người học vận dụng kiến thức ngay tại địa phương. Ngoài ra, liên kết với hợp tác xã còn giúp hình thành các nhóm sản xuất sau đào tạo, hỗ trợ đầu ra sản phẩm và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Để liên kết giữa ba bên đạt hiệu quả, cần có cơ chế phối hợp rõ ràng, phân định rõ trách nhiệm, quyền lợi và sự hỗ trợ lẫn nhau. Các địa phương nên khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã ký kết hợp đồng đặt hàng đào tạo, phối hợp thực tập nghề, tham gia hội đồng đánh giá kỹ năng và tuyển dụng sau tốt nghiệp. Đồng thời, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế hoặc ghi nhận đóng góp xã hội đối với các đơn vị tích cực tham gia liên kết đào tạo nghề.

2.2.3. Đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo theo hướng thực hành, ứng dụng

Một trong những yêu cầu cấp thiết để nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp hiện nay là phải đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương pháp đào tạo theo hướng thực hành, ứng dụng. Điều này xuất phát từ đặc thù của lao động nông thôn – chủ yếu là lao động phổ thông, học vấn không đồng đều, khả năng tiếp thu lý thuyết hạn chế, nhưng lại có nhu cầu cao về kỹ năng thực tế và khả năng áp dụng ngay vào sản xuất.

Về nội dung đào tạo, cần chuyển từ cách tiếp cận lý thuyết thuần túy sang hướng đào tạo kỹ năng nghề gắn với nhu cầu sản xuất cụ thể của từng địa phương. Các chương trình cần được thiết kế linh hoạt, tích hợp giữa kiến thức cơ bản và kỹ thuật ứng dụng, chú trọng đến những nội dung như: quy trình sản xuất cây trồng – vật nuôi chủ lực, kỹ thuật canh tác theo hướng an toàn sinh học, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hiệu quả, kỹ thuật bảo quản – chế biến nông sản, truy xuất nguồn gốc, và đặc biệt là ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp. Ngoài ra, các nội dung liên quan đến khởi sự doanh nghiệp nông nghiệp, kỹ năng tiếp cận thị trường, thương mại điện tử, marketing nông sản... cũng cần được tích hợp vào chương trình để hỗ trợ người học phát triển tư duy sản xuất hàng hóa và

khả năng thích ứng với thị trường.

Về phương pháp đào tạo, cần đổi mới theo hướng lấy người học làm trung tâm, tăng cường tính thực tiễn, trải nghiệm và tương tác. Các phương pháp như: mô hình hóa quy trình sản xuất, học qua tình huống (case study), hướng dẫn trực tiếp tại hiện trường, “cầm tay chỉ việc” và học theo nhóm nên được áp dụng phổ biến. Ngoài ra, việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như video hướng dẫn kỹ thuật, mô phỏng 3D, lớp học trực tuyến kết hợp thực hành tại chỗ cũng góp phần nâng cao hiệu quả tiếp cận tri thức, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa. Bên cạnh đó, nội dung và phương pháp đào tạo cần được cập nhật thường xuyên, dựa trên phản hồi của người học, người sử dụng lao động và sự thay đổi trong công nghệ sản xuất nông nghiệp. Việc xây dựng bộ tiêu chí chuẩn đầu ra theo từng nghề cụ thể, có sự tham gia của doanh nghiệp và hợp tác xã, sẽ giúp đảm bảo chất lượng đào tạo gắn với yêu cầu thực tế.

2.2.4. Phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ kỹ thuật tại chỗ

Đội ngũ giảng viên và cán bộ kỹ thuật tại chỗ giữ vai trò nòng cốt trong việc triển khai đào tạo nghề nông nghiệp gắn với nhu cầu thực tiễn ở địa phương. Chất lượng giảng viên không chỉ quyết định hiệu quả truyền đạt kiến thức, kỹ năng nghề mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng áp dụng của người học sau đào tạo. Tuy nhiên, hiện nay lực lượng này còn thiếu về số lượng, yếu về chuyên môn thực tiễn và hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ mới. Tại nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đội ngũ giáo viên dạy nghề nông nghiệp còn chủ yếu giảng dạy theo giáo trình sẵn có, chưa có nhiều kinh nghiệm sản xuất thực tế, kỹ năng sư phạm còn hạn chế, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa. Bên cạnh đó, do thu nhập thấp và thiếu cơ hội thăng tiến, nhiều giáo viên trẻ ít mặn mà với công việc giảng dạy nghề tại nông thôn. Điều này dẫn đến tình trạng vừa thiếu người dạy, vừa thiếu người học, làm giảm hiệu quả toàn diện của hoạt động đào tạo nghề.

Để phát triển đội ngũ này, cần triển khai đồng bộ các giải pháp:

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng sư phạm và cập nhật công nghệ mới cho giáo viên dạy nghề, nhất là các nội dung liên quan đến sản xuất nông nghiệp hiện đại như nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao, cơ giới hóa, chuyển đổi số và khởi nghiệp nông nghiệp.

Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, khuyến nông, nông dân giỏi, chủ mô hình sản xuất hiệu quả tại địa phương như một lực lượng “giảng viên cộng đồng”. Những người này có kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng vận hành sản xuất thực tế và có khả năng truyền đạt theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, dễ tiếp cận với người học tại nông thôn.

Tạo điều kiện về chính sách, cơ chế đãi ngộ hợp lý cho giảng viên dạy nghề, như hỗ trợ chi phí đi lại, đào tạo nâng cao, khen thưởng và ghi nhận thành tích đóng góp. Đồng thời, cần có các chính sách ưu tiên tuyển dụng, hợp đồng linh hoạt hoặc cộng tác theo dự án để thu hút nguồn lực chất lượng từ các viện, trường, doanh nghiệp về tham gia đào tạo tại địa phương.

Kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn trong công tác đào tạo đội ngũ: Các giáo viên cần được trực tiếp thực hành tại mô hình sản xuất, doanh nghiệp nông nghiệp để nâng cao năng lực thực tế, đồng thời có thể hướng dẫn người học một cách thiết thực, hiệu quả hơn.

III. KẾT LUẬN

Đào tạo nghề nông nghiệp có vai trò thiết yếu trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy sản xuất, tạo việc làm và cải thiện thu nhập cho người dân nông thôn. Để đào tạo nghề thực sự phát huy hiệu quả, cần gắn chặt với quy hoạch phát triển địa phương, tăng cường liên kết với doanh nghiệp, đổi mới nội dung – phương pháp giảng dạy và phát triển đội ngũ giảng viên tại chỗ. Sự phối hợp đồng bộ giữa Nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và cộng đồng chính là nền tảng để phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (2022). *Báo cáo tổng kết công tác đào tạo nghề nông nghiệp năm 2021*.
 Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (2023). *Báo cáo thường niên về giáo dục nghề nghiệp Việt Nam*.
 Nguyễn Văn Dũng (2021). *Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn – Thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Phát triển Nông thôn, số 35.